

# ĐỔI MỚI KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA HỌC SINH HƯỚNG VÀO MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC

NGUYỄN THỊ THU THỦY\*

Ngày nhận bài: 08/11/2016; ngày sửa chữa: 18/11/2016; ngày duyệt đăng: 25/11/2016.

**Abstract:** There are many forms of regular and periodical testing and assessment of learner's process, in which observation and oral examination is important ones. In this article, author presents techniques used in testing and assessment of learning outcomes, focusing observation and oral examination.

**Keywords:** Testing, assessment of learning outcomes, observation, oral examination.

**N**ghị quyết về đổi mới căn bản, toàn diện GD - ĐT đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH đất nước (Nghị quyết số 29-NQ/TW) đã chỉ rõ "phương pháp kiểm tra, thi và đánh giá" trong giáo dục (GD) nói chung và trong dạy học nói riêng còn "nhiều bất cập". Để khắc phục những nguyên nhân "bất cập" liên quan đến triển khai các kĩ thuật đánh giá trên lớp học thường xuyên và việc thực hiện kiểm tra, đánh giá (KT, ĐG) kết quả học tập (KQHT) của học sinh (HS) ở nhiều giáo viên (GV). Bài viết trình bày một số kĩ thuật đổi mới KT, ĐG kết quả học tập của HS trên lớp học nhằm hỗ trợ GV trong việc đánh giá thường xuyên, theo quá trình để thúc đẩy sự tiến bộ của người học; từ đó, hình thành và phát triển năng lực cho HS ngay trong quá trình học tập.

## 1. Một số kĩ thuật KT, ĐG KQHT nhằm hướng tới mục tiêu phát triển năng lực của HS

Mục đích của KT, ĐG KQHT không chỉ để xác nhận KQHT của người học mà còn nhằm thúc đẩy việc học và điều chỉnh việc dạy - học của GV và HS. Muốn đánh giá sự tiến bộ "từng mặt" hay tiến bộ trong học tập nói chung của HS cần coi trọng đánh giá thường xuyên, theo quá trình để kịp thời phát hiện "cái được, chưa được" để có tác động hợp lí cho việc hình thành và phát triển năng lực của HS. Cần chuyển mạnh từ đánh giá coi trọng khả năng ghi nhớ sang tập trung đánh giá sự thay đổi về kĩ năng và nhận thức, thái độ (đánh giá năng lực) của HS, xem HS đã chiếm lĩnh được nội dung, chương trình GD và mục tiêu GD.

Muốn đánh giá được sự phát triển năng lực phải kết hợp giữa đánh giá quá trình và đánh giá "tổng kết" KQHT theo định kì. Các phương thức KT, ĐG thông dụng vẫn là "quan sát - viết - vấn đáp"; tuy nhiên, việc đổi mới lại nằm ở "kĩ thuật triển khai" các phương thức này trong thực tế, đặc biệt là đánh giá theo quá trình đối với người học. Với đánh giá quá trình, cần chú trọng vào phương thức *quan sát - vấn đáp* nhiều hơn, vì 2 phương thức này có khả năng phát hiện nhanh sự tiến bộ của HS.

**1.1. Sử dụng phương thức quan sát.** Để sử dụng phương thức *quan sát* trong đánh giá phát hiện hay ghi nhận sự tiến bộ của người học cần có các "tiêu chí" để đánh giá; từ đó, nhận xét "sự thay đổi" về ý thức, thái độ cũng như khả năng nhận thức của HS, chẳng hạn: - Dựa vào cử chỉ, biểu hiện ở nét mặt và ánh mắt để quan sát và lí giải hành vi của HS; - Các biểu hiện khi thực hiện những kĩ năng giao tiếp giữa các cá nhân trong nhóm/lớp; - Các phản ứng của HS đối với một nhiệm vụ học tập, với điểm kiểm tra; - Mức độ hiểu biết thể hiện qua các câu trả lời của HS; - Mức độ hứng thú của HS.

Mục đích "quan sát" trên lớp học là nhận diện sự thay đổi tinh thần, thái độ học tập qua hành vi thể hiện trong lớp và kết quả cụ thể chiếm lĩnh nội dung đang học. Các tiêu chí để quan sát gồm: - Quan sát tư thế ngồi và nét mặt: Muốn biết HS có chú ý, tập trung học hay không hãy quan sát "tư thế ngồi học" và chú ý biểu hiện của khuôn mặt: mắt và

\* Trường Tiểu học Hạ Long - Quảng Ninh

trạng thái giao tiếp của mắt (HS không tập trung học thường thể hiện “sự bất thường” trong 2 dấu hiệu nêu trên); - Theo dõi sự tham gia trên lớp học (chú ý học, theo dõi bài và tích cực tham gia bài khi GV yêu cầu, tích cực giơ tay phát biểu...); - Theo dõi việc thực hiện/hoàn thành các nhiệm vụ được giao trên lớp (HS học tích cực luôn hoàn thành mọi nhiệm vụ học tập được giao; một HS giỏi khi hoàn thành các nhiệm vụ luôn có kết quả tốt hơn).

Quan sát các hành vi không lời giúp GV đánh giá cả ý nghĩa và biểu cảm; từ đó, nhận diện được ý thức và thái độ học tập của HS. Sự tiến bộ thể hiện qua khả năng nhận thức nội dung và vận dụng vào thực tế học tập. Vì vậy, đánh giá quá trình cần lưu ý đánh giá ý thức và thái độ học tập của HS thể hiện qua kết quả đạt được ở nội dung học tập; từ đó, nhận xét những cái chưa được để giúp HS điều chỉnh việc học.

**1.2. Sử dụng phương thức vấn đáp.** Bên cạnh việc sử dụng phương thức “quan sát” để đánh giá thường xuyên nhằm thúc đẩy sự tiến bộ của HS ngay trong quá trình học trên lớp, phương thức “vấn đáp” cũng cần được sử dụng hợp lý trong việc KT, ĐG. Phương thức KT, ĐG qua “vấn đáp” nhằm xác định và cung cấp cho HS các thông tin chính xác về những gì HS biết và có thể làm được, hay xác định mức độ hiểu biết của HS. Mục đích chủ yếu của vấn đáp là đánh giá khả năng diễn đạt kiến thức và ứng đáp nhằm xác định và cung cấp cho HS các thông tin chính xác về những gì HS biết và có thể làm được. Gắn câu hỏi với các mục tiêu học tập (nội dung đang học) đòi hỏi các câu hỏi phải gợi được các câu trả lời đúng với mục tiêu học tập về kiến thức, tư duy hay vận dụng.

Loại câu hỏi kiến thức hướng vào *cái gì; ở đâu, khi nào...* chủ yếu là câu hỏi mở đầu và địa chỉ hướng tới của loại câu hỏi này là dành cho HS năng lực học tập hạn chế. Các câu hỏi có tính suy luận hướng vào *vì sao, như thế nào* và *tại sao điều đó đúng...* giúp đào sâu và phát triển tư duy phản biện, thường dành cho HS có năng lực học tập tốt và phát triển năng lực tư duy. Cũng có thể nêu câu hỏi vận dụng: HS về chiêm nghiệm câu trả lời của mình trong thực tế hay liên hệ kiến thức đang học ở môn học khác, trong trải nghiệm ở cuộc sống hàng ngày... để phát triển khả năng vận dụng...

Một “biến thể” của phương thức vấn đáp là thuyết trình cách hiểu của mình về nội dung/vấn đề vừa học để đánh giá khả năng thuyết trình của HS và thu thập

bằng chứng về sự tiến bộ về khả năng trình bày một nội dung cho người khác hiểu (phát triển năng lực nói). Cũng có thể yêu cầu HS tóm tắt lại nội dung đã học bằng việc chỉ ra các “từ khóa” của nội dung hay trình bày lại nội dung mình tâm đắc nhất và giải thích vì sao... Với những lớp đông HS, GV nên lưu ý “câu hỏi có địa chỉ” và hỏi, đáp ngắn gọn; phải xác định “địa chỉ” các câu hỏi để ghi nhận “khả năng chiếm lĩnh nội dung” cho những đối tượng cần có tác động để thúc đẩy sự tiến bộ; các câu hỏi/trả lời yêu cầu ngắn gọn, rõ mục đích.

Đánh giá quá trình cần lưu ý thu thập bằng chứng thông qua “quan sát”, “vấn đáp” để đánh giá cả ý nghĩa và biểu cảm; từ đó, cũng nhận diện được ý thức và thái độ học tập của HS thể hiện qua kết quả đạt được. Qua “vấn đáp” là nhằm xác định và cung cấp cho HS các thông tin chính xác về những gì HS biết và có thể làm được; cũng là để xác định mức độ hiểu biết của HS so với mục tiêu dạy học đã đề ra để sửa lỗi “diễn đạt ý nghĩ của mình” cho HS; nhằm phát triển “năng lực nói” (năng lực thuộc “kĩ năng mềm”) rất cần trong giao tiếp sau này.

Ngoài hai phương thức “quan sát” và “vấn đáp” có thể mạnh trong việc KT, ĐG KQHT theo quá trình thì cũng có thể sử dụng phương thức “viết” (tự luận hay trắc nghiệm khách quan) cho đánh giá quá trình. Chúng tôi không đi sâu vào kĩ thuật ra đề cho việc KT, ĐG tổng kết (dùng cho KT, ĐG KQHT định kì và cuối kì) mà chỉ lưu ý sử dụng phương thức này cho KT, ĐG KQHT theo quá trình, thường xuyên khi dạy học. Phiếu học tập là công cụ dạy học quan trọng để thúc đẩy việc học và góp phần phát triển năng lực, phẩm chất cho HS; ở một số nội dung quan trọng, nên yêu cầu HS hoàn thành phiếu học tập gắn với nội dung vừa học. Có nhiều loại phiếu học tập khác nhau tùy theo mục đích (phiếu học tập dùng trên lớp học; phiếu dùng sau bài học...). Mục đích của phiếu học tập là kiểm chứng mức độ nhận thức nội dung cốt lõi trong nội dung đã học. Ví dụ: - *Hãy viết ra 2 ý mà em tâm đắc nhất của nội dung vừa học;* - *Chỉ ra một ứng dụng thực tế nội dung mà em vừa học... trong thời gian vài phút, mỗi HS hoàn thành phiếu học tập và chấm chéo* (theo gợi ý câu trả lời của GV). Hay, với một số bài học gắn nhiều mục tiêu (chuẩn kiến thức, kĩ năng) của môn học; GV có thể bổ sung thêm phiếu học tập cho HS về nhà làm. Ví dụ: - *Viết tóm tắt khoảng 200 từ theo cách hiểu của em về nội dung đã học và chỉ ra cách*

vận dụng; - Vẽ sơ đồ Venn về mối quan hệ nội dung đã học với môn học liên quan; - Vẽ bản đồ tư duy liên kết, “tổng hợp” một số khía cạnh liên quan đến nội dung cốt lõi của bài học...

## **2. Đôi nét về đổi mới KT, ĐG các môn học và hình thức KT, ĐG KQHT ở tiểu học trong giai đoạn hiện nay**

Ngày 28/8/2014 Bộ GD-ĐT đã ban hành *Thông tư số 30 về việc Quy định đánh giá HS tiểu học* (gọi tắt là Thông tư 30) để chỉ đạo các trường tiểu học trong phạm vi cả nước thực hiện đổi mới KT, ĐG HS tiểu học. *Điều 3* của *Thông tư* này đã xác định mục đích đổi mới KT, ĐG HS tiểu học là “...*Kịp thời phát hiện những tiến bộ, cố gắng của HS để động viên, khích lệ, đồng thời, phát hiện những khó khăn của HS để hỗ trợ kịp thời, đưa ra những nhận định đúng đắn và kịp thời những ưu điểm nổi bật và những hạn chế cần khắc phục để thúc đẩy sự tiến bộ của HS...*” và “điểm số” được thay bằng các nhận xét về sự tiến bộ của HS.

Để thực hiện mục đích trên, coi trọng đánh giá thường xuyên kết hợp với định kì; đánh giá qua nhận xét định tính và có định lượng ở cuối kì và sử dụng kết quả đánh giá để thúc đẩy sự tiến bộ của HS. Trước đây, sau mỗi học kì, mỗi năm học, GV chủ nhiệm phải công bố các nhóm HS theo xếp loại: giỏi, khá, trung bình, yếu. Khi thực hiện *Thông tư 30*, tất cả HS không bị áp lực từ điểm số. Các nhận xét về mặt được, chưa được từ KQHT của HS; với những HS yếu, GV chú ý rèn cặp, hỗ trợ các em cố gắng. Thay vì điểm số, GV ghi nhận mức độ “hoàn thành” theo yêu cầu của bài học, môn học... các kết quả dù ở mức độ nào thì HS vẫn được trân trọng. Để các GV tiểu học có thể thực hiện được ý tưởng tiến bộ của *Thông tư 30* (nay được sửa đổi bằng *Thông tư 22*), theo chúng tôi, các nội dung đã trình bày ở tiểu mục 1 trong bài viết này cần được vận dụng phù hợp vào từng lớp học. Trên cơ sở các kĩ thuật “quan sát”, “vấn đáp”, GV nhận xét “các bằng chứng” về sự thay đổi ở HS để HS và phụ huynh khi đọc lời nhận xét của GV mới hiểu được và hiểu cụ thể về sự tiến bộ của HS. Chỉ có những “bản nhận xét có bằng chứng” gắn với các tiêu chí đề ra khi quan sát và vấn đáp trên lớp mới huy động sự tham gia của gia đình trong việc đánh giá HS, góp phần thúc đẩy sự tiến bộ của các em. Qua cuốn *Sổ theo dõi chất lượng giáo dục* để phát huy

vai trò nhà trường và gia đình cùng tham gia giáo dục HS. Nếu kết hợp tốt đánh giá thường xuyên với những nhận xét trực tiếp bằng lời gửi tới phụ huynh HS và nhận xét vào vở ghi của HS... với KT, ĐG KQHT định kì và cuối kì có chất lượng sẽ khắc phục được “bất cập” trong đào tạo hiện nay.

\* \* \*

KT, ĐG KQHT của HS là một khâu quan trọng trong quá trình dạy học và công tác quản lí của nhà trường; giúp GV và nhà trường thu được những thông tin phản hồi về sự tiếp thu kiến thức và kĩ năng của HS, góp phần xác nhận và thúc đẩy sự tiến bộ của HS trong quá trình học tập; giúp HS tự đánh giá trình độ của mình, từ đó hình thành động cơ học tập đúng đắn; giúp các nhà quản lí có được những thông tin cần thiết để có thể đề ra các chính sách phù hợp trong việc nâng cao chất lượng nhà trường, khuyến khích nhà trường có những đổi mới hợp lí. Trong thời gian qua, có nhiều chỉ đạo từ các cấp quản lí GD về đổi mới KT, ĐG KQHT; tuy nhiên, về kĩ thuật KT, ĐG thường xuyên, theo quá trình thì nhiều GV vẫn còn lúng túng. Bài viết cung cấp một số kĩ thuật đánh giá thường xuyên nhằm thúc đẩy sự tiến bộ của HS; góp phần hỗ trợ GV trong việc đổi mới KT, ĐG KQHT. □

### **Tài liệu tham khảo**

- [1] Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.
- [2] Bộ GD-ĐT (2009). *Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức, kĩ năng*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [3] Lâm Quang Thiệp (2008). *Trắc nghiệm và đo lường thành quả học tập*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [4] Nguyễn Đức Chính - Đinh Thị Kim Thoa (2008). *Đánh giá và đo lường trong dạy học* (giáo trình). Trường Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [5] Đặng Xuân Hải (2015). *Quản lí sự thay đổi trong giáo dục* (giáo trình). NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [6] Nguyễn Thị Mỹ Lộc (chủ biên) (2012). *Quản lí giáo dục - Một số vấn đề lí luận và thực tiễn*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.